

- *Bồi dưỡng về nghiệp vụ*: Hai năm tiến hành tổ chức 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Tổ chức - kiểm tra; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Văn phòng; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Tuyên giáo; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác thiếu nhi; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Hội sinh viên; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Đoàn trường học; 01 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Hội LHTN với tổng số 100 học viên/lớp.

- *Bồi dưỡng bổ trợ kiến thức*: Hằng năm có từ 100 - 120 cán bộ.

- *Bồi dưỡng tại nước ngoài*: Hằng năm có từ 10 - 15 cán bộ.

- *Bồi dưỡng kiến thức Đoàn - Hội - Đội*: Theo nhu cầu hằng năm

- *Bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ Đoàn*: 01 lớp/năm với tổng số 40 - 50 học viên.

- *Bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên*: 02 lớp/năm với tổng số 60 học viên/lớp.

- *Bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn*: Rà soát, tổ chức thường xuyên cho lãnh đạo, cán bộ đoàn tại các ban phong trào Trung ương Đoàn bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn thông qua chủ trương đi cơ sở.

3.3.2.2. *Cấp tỉnh (thành)*

Cấp tỉnh (thành) đoàn căn cứ vào nhu cầu thực tiễn và các điều kiện, đặc điểm riêng của địa phương mình để xây dựng quy mô đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp, nhưng trên nguyên tắc đảm bảo mức tối thiểu sau:

- *Hằng năm rà soát, tổ chức*: 01 lớp bồi dưỡng theo chuyên đề cập nhật kiến thức, kỹ năng lãnh đạo quản lý; lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về (Công tác xây dựng Đoàn; công tác thiếu nhi, trường học; công tác phong trào); 01 bồi dưỡng kiến thức bổ trợ; 01 lớp bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên; bồi dưỡng tại nước ngoài; bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn...

- *Tổ chức 02 lớp/nhiệm kỳ*: Các chương trình bồi dưỡng theo chức danh: Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho Ủy viên BCH tỉnh (thành) đoàn, cán bộ chủ chốt cấp huyện; bồi dưỡng Bí thư huyện đoàn và quy hoạch Bí thư huyện đoàn (tương đương); bồi dưỡng Bí thư đoàn xã và quy hoạch Bí thư đoàn xã (tương đương); bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho Bí thư đoàn trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. *Nhiệm vụ của Đề án*

- Hoàn thiện chính sách và các quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ như: Nghiên cứu ban hành quy định về phân cấp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng giữa Trung ương Đoàn, Đoàn cấp tỉnh và Đoàn cấp huyện; ban hành quy định về chế độ chính sách đối với người đi học, quy chế đào tạo, bồi dưỡng, quy chế học tập, nghiên cứu thực tế của cán bộ Đoàn, Hội, Đội...

- Khảo sát đánh giá năng lực của các cơ sở đào tạo, gồm đội ngũ giảng viên, báo cáo viên, cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo cho công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Khảo sát thực trạng đội ngũ, đánh giá nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp với yêu cầu và đòi hỏi của thực tiễn.

2. Giải pháp thực hiện Đề án

2.1. Xác định vị trí việc làm và phân cấp trong quản lý, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội

- Các cấp bộ Đoàn thống nhất việc sử dụng cán bộ theo vị trí việc làm với khung năng lực cho từng vị trí việc làm quản lý, vị trí việc làm chuyên môn... từ đó xác định nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo phân cấp phù hợp với từng cấp bộ Đoàn và từng đối tượng cụ thể.

- Xác định rõ trách nhiệm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn trong các mối quan hệ cơ bản sau đây:

+ Mối quan hệ giữa các đơn vị của Trung ương Đoàn trong việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Ban Tổ chức Trung ương Đoàn là đơn vị chủ trì, xây dựng hoạch định chiến lược về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam là đơn vị có chức năng đào tạo, bồi dưỡng chịu trách nhiệm phối hợp với các ban, đơn vị của Trung ương Đoàn, hỗ trợ các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc trong xây dựng, hoàn thiện chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn theo phân cấp và kiểm tra giám sát thực hiện Đề án tại các địa phương.

+ Mối quan hệ giữa Trung ương Đoàn với Đoàn cấp tỉnh trong việc phân cấp đối tượng quản lý và đào tạo cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Đoàn cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn theo phân cấp đối tượng.

+ Mối quan hệ giữa Đoàn cấp tỉnh với Đoàn cấp huyện trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Đoàn cấp huyện có trách nhiệm bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ bí thư chi đoàn, phó bí thư chi đoàn, nguồn bí thư chi đoàn; Tổng phụ trách và phó Tổng phụ trách Đội; chi hội trưởng, chi hội phó; trưởng các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm.

2.2. Đổi mới, nâng cao chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng.

Đổi mới, cập nhật nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo tính khoa học, liên thông và có tính kế thừa giữa các chương trình tránh tình trạng trùng lặp về nội dung kiến thức giữa các chương trình, các hệ, các bậc đào tạo, bồi dưỡng.

Các nội dung đào tạo, bồi dưỡng cần được chỉnh sửa theo hướng tăng cường trang bị kỹ năng làm việc cho đội ngũ cán bộ đoàn, trên cơ sở kết hợp chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn. Việc thiết kế nội dung, tài liệu, giáo trình đào tạo, bồi dưỡng cũng cần chú ý đến việc xây dựng, hoàn thiện để ban hành các khung chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo hướng có phần cứng cơ bản mang tính bắt buộc, có phần mềm tự chọn linh hoạt; chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn trong đội ngũ học viên để phù hợp với thực tế, phù hợp với từng loại chức danh cán bộ.

Các chuyên đề được thiết kế theo cấu trúc “mở”, cho phép giảng viên, báo cáo viên cập nhật thường xuyên các nội dung và tư liệu mới từ các văn bản của Đảng, Nhà nước, của Đoàn phù hợp với thời điểm bồi dưỡng; mỗi chuyên đề đều có câu hỏi ôn tập, câu hỏi thảo luận hoặc bài tập tình huống để thực hiện trên lớp. Cuối mỗi chuyên đề đều có danh mục tài liệu tham khảo.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, bồi dưỡng; khuyến khích việc xây dựng các phần mềm, công cụ hỗ trợ về tạo bài giảng, chấm bài, quản lý lớp học... để từng bước tiến tới thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến với những nội dung phù hợp nhằm đa dạng các đối tượng, tăng cường tính tương tác giữa học viên và báo cáo viên, giảng viên.

2.3. Gắn đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đoàn, hội, đội với nhu cầu thực tiễn; gắn quy hoạch cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp với đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nhằm chuẩn hoá trong công tác cán bộ, nhất là giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, luân chuyển.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cần gắn chặt với nhu cầu thực tiễn của cán bộ đoàn, hội, đội với nhu cầu của chính họ trên cương vị công tác và trang bị những tri thức mới, hiện đại. Các cấp bộ đoàn cần nắm chắc nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ đoàn các cấp qua nhiều cách như điều tra, phỏng vấn; đồng thời phải nghiên cứu kinh nghiệm trong nước (các bộ, ban, ngành) và nước ngoài để bổ sung, hoàn thiện các chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng cho từng đối tượng cán bộ.

Từng bước quy định việc chuẩn hoá cán bộ đoàn; khi được tuyển dụng nhất thiết phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức công tác đoàn, hội, đội.

Trên cơ sở phê duyệt quy hoạch của cấp trên, cán bộ đoàn được quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo của đoàn các cấp nhất thiết phải được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, hoàn thiện kỹ năng lãnh đạo, quản lý theo các chương trình nhằm đạt các tiêu chí để có thể bổ nhiệm vào các chức danh được quy hoạch; chỉ giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm vào các chức danh khi đã có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh (lĩnh vực phụ trách) dự kiến. Sau đào tạo, bồi dưỡng phải có nhận xét, đánh giá để xác định đúng năng lực, trình độ của

cán bộ đoàn và hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng. Trên cơ sở nhận xét, đánh giá để có kế hoạch bố trí, sử dụng cán bộ và tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng. Đẩy mạnh luân chuyển cán bộ nhằm tạo điều kiện rèn luyện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong môi trường thực tiễn ở cơ sở.

2.4. Đa dạng hóa các nguồn lực để triển khai hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội

Hàng năm Trung ương Đoàn dành một khoản kinh phí cố định cho công tác này, tránh tình trạng bị động trước khi triển khai mỗi chương trình, Đề án đào tạo liên quan.

Xác lập, phát huy việc hợp tác đào tạo, bồi dưỡng quốc tế cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội với các quốc gia có tổ chức Đoàn thanh niên thường xuyên quan hệ với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh như: Trung Quốc, Nga, Lào, Campuchia...

Tăng cường tranh thủ các nguồn học bổng quốc tế hiện có để cử cán bộ lãnh đạo, quản lý đi học tại nước ngoài, ví dụ như các học bổng dành cho CBCCVC (ODA; JDS, ALA, Endeavour, ADB...) theo đề án 165 của Ban Tổ chức Trung ương.

Tăng cường vận động và huy động trí thức người Việt Nam ở nước ngoài (qua đại sứ quán, các tổ chức, cơ quan của Đảng, Nhà nước tại nước ngoài; các ban cán sự đoàn, các hội Thanh niên, hội sinh viên Việt Nam ở nước ngoài) để tham gia thúc đẩy các chương trình hợp tác quốc tế trong đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý; tham gia cùng cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành thực hiện các dự án, đề án nâng cao năng lực chuyên môn và quản lý, đồng thời giải quyết các vấn đề thực tế của đất nước, địa phương; khuyến khích người đi học đóng góp một phần kinh phí để tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

Bên cạnh đó Trung ương Đoàn xây dựng chính sách thu hút các chuyên gia, học viên, sinh viên ở nước ngoài về đóng góp, cống hiến xây dựng đất nước. Nghiên cứu phát triển hình thức “đào tạo các đào tạo viên”. Mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý sau khi tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng sẽ phổ biến, truyền đạt, chia sẻ kỹ năng, kiến thức cho cán bộ lãnh đạo cấp dưới và cùng cấp. Như vậy, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng thông qua các chương trình này sẽ được nhân rộng.

2.5. Xây dựng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng; thường xuyên cập nhật kiến thức, thông tin cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên.

Chủ động xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên, báo cáo viên để đáp ứng tốt những yêu cầu của thời kỳ mới; từng bước chuẩn hoá việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ này gắn với tiêu chuẩn chức danh. Thời gian tới, tiếp tục

củng cố ngay từ khâu tuyển dụng, tạo nguồn với việc ưu tiên tuyển chọn những người vừa có năng lực chuyên môn, vừa có năng lực sư phạm tốt, cùng với nền tảng tư tưởng chính trị, đạo đức vững vàng đảm bảo về số lượng và chất lượng. Trong đó, chú trọng phát triển đội ngũ giảng viên đầu đàn, giàu kinh nghiệm thực tiễn; bồi dưỡng cán bộ giảng viên, khoa học trẻ, đảm bảo hội đủ các điều kiện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận, nghiệp vụ sư phạm, trình độ ngoại ngữ và tin học, gắn lý luận với thực tiễn đáp ứng yêu cầu giảng dạy tại Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam đủ sức thay thế và đảm trách nhiệm vụ do thế hệ cán bộ trước để lại. Việc đào tạo, phát triển cán bộ trẻ phải toàn diện, được thực hiện theo nhiều phương thức nhằm phát huy tốt tiềm năng, thế mạnh bản thân và tập thể khoa học.

Bên cạnh việc tích cực đưa giảng viên đi đào tạo chuyên môn, đạt chuẩn về trình độ thạc sĩ, tiến sĩ phải gắn kết với đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị với bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy tích cực... Đồng thời, đưa giảng viên trẻ của Học viện đi học tập, nghiên cứu thực tế tại các địa phương (*các trường chính trị cấp tỉnh*), hoặc tham gia các khoá học tại nước ngoài (*chương trình đào tạo 165*), đảm bảo gắn kết giữa nghiên cứu, giảng dạy với am hiểu thực tiễn là nhiệm vụ bắt buộc đối với giảng viên.

Thực hiện chiến lược đào tạo cán bộ giảng dạy không chỉ hướng tới tuyển chọn và phát hiện năng lực của giảng viên trẻ, đưa đi đào tạo mà còn xây dựng cơ chế phân loại, đánh giá chất lượng đội ngũ này để đào tạo, bồi dưỡng, gắn với khuyến khích, khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh, đảm bảo xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy chuyên nghiệp và chất lượng cao.

Xây dựng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên thỉnh giảng, giảng viên kiêm chức, đặc biệt là từ đội ngũ cán bộ Đoàn cấp tỉnh, giúp chủ động trong tổ chức đào tạo cho cán bộ Đoàn cấp cơ sở. Việc đội ngũ cán bộ Đoàn cấp tỉnh tham gia nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng có vai trò quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và nguồn giảng viên, báo cáo viên theo Kết luận số 57-KL/TW ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp” đã nêu rõ nhiệm vụ: “có chính sách và biện pháp thu hút đội ngũ giảng viên kiêm chức, kiêm nhiệm, thỉnh giảng”. Để thực hiện hiệu quả chủ trương trên, trong những năm tới Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh sẽ xây dựng quy định việc bắt buộc đối với cán bộ đoàn chủ chốt cấp tỉnh (*Bí thư, Phó Bí thư tỉnh, thành đoàn*) tham gia báo cáo viên các lớp bồi dưỡng do cấp tỉnh tổ chức. Bên cạnh đó sẽ quy định về thời gian tham gia công tác đào tạo bồi dưỡng, số giờ giảng tối thiểu bắt buộc cho cán bộ đoàn chủ chốt cấp tỉnh một năm là 5% thời gian làm việc trong giờ hành chính (*tương đương 12 ngày làm việc*); Quy

định về việc xác nhận giờ giảng, nội dung bài giảng gắn với việc đánh giá cán bộ; Chế độ liên quan như: phụ cấp đứng lớp, chế độ cập nhật kiến thức... và chế tài xử lý khi cán bộ không thực hiện.

Đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, lấy người học làm trung tâm, người học tham gia tích cực vào quá trình đào tạo. Đào tạo phải giúp học viên tiếp tục tự học, bổ sung, mở rộng và nâng cao kiến thức; rèn luyện về phương pháp tư duy; vận dụng giải quyết tình huống thực tiễn. Phân định rõ giữa đào tạo với bồi dưỡng; giữa đào tạo đạt chuẩn và đào tạo, bồi dưỡng phát triển kỹ năng để từ đó xác định nội dung, phương thức đào tạo, bồi dưỡng một cách phù hợp.

Đổi mới hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả đào tạo, bảo đảm khách quan, thực chất. Hình thành hệ thống kiểm định đánh giá chất lượng các cơ sở đào tạo và các chương trình đào tạo, quy trình và tiêu chí đánh giá cán bộ sau đào tạo.

2.6. Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong hệ thống của Đoàn từ Trung ương đến các địa phương

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất cho Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam đáp ứng các nhiệm vụ liên quan đến Đề án: đào tạo chính quy dài hạn các cấp học và bồi dưỡng cán bộ chủ chốt từ cấp huyện trở lên và Bí thư, cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư Đoàn cấp xã các tỉnh khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các xã thuộc 62 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và 22 huyện nghèo mới được Chính phủ công bố năm 2013.

Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ở địa phương cần có kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị để tham gia thực hiện các mục tiêu của Đề án. Trong đó, hệ thống các trường chính trị, các đơn vị của Đoàn cấp tỉnh được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn cần được quan tâm đầu tư để có thể tham gia tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng Đoàn, Hội, Đội dành cho cấp cơ sở theo Đề án.

Các tỉnh, thành đoàn, huyện đoàn cần tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm cấp nguồn kinh phí thỏa đáng cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện “Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội giai đoạn 2018 - 2022” do ngân sách nhà nước cấp, được phân bổ trong dự toán ngân sách hằng năm của Trung ương Đoàn, trong đó:

+ Kinh phí thực hiện Đề án từ năm 2018 đến 2020 do ngân sách Trung ương đảm bảo và được cấp theo “Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

+ Kinh phí thực hiện Đề án từ năm 2021 đến 2022 do ngân sách Trung ương đảm bảo trên cơ sở Trung ương Đoàn đề nghị Thủ tướng Chính phủ cho kéo dài “Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020”.

- Kinh phí thực hiện Đề án ở địa phương, đơn vị do ngân sách các địa phương đảm bảo, thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước.

VI. HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

- Hoàn thiện và chuẩn hóa các chương trình, tài liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo Đề án và được sử dụng thống nhất trong toàn quốc giai đoạn tiếp theo.

- Đào tạo chuẩn hóa theo chức danh cho 100% Bí thư Đoàn cấp tỉnh và nguồn Bí thư Đoàn cấp tỉnh; 100% Bí thư Đoàn cấp huyện và nguồn Bí thư Đoàn cấp huyện; 100% chủ tịch Hội LHTN, chủ tịch Hội Sinh viên, chủ tịch Hội đồng đội cấp tỉnh (thành) và quy hoạch chức danh; 100% Bí thư Đoàn cơ sở và nguồn quy hoạch Bí thư Đoàn cơ sở trong cả nước.

- Nâng cao năng lực và chuẩn hóa nghiệp vụ cho 100% cán bộ làm công tác tổ chức, kiểm tra, tuyên giáo, cán bộ làm công tác Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam, Đội TNTP Hồ Chí Minh ở Trung ương Đoàn và trường, phó các ban của Đoàn cấp tỉnh; cán bộ chủ chốt đoàn cấp huyện và cấp cơ sở.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuẩn hóa kiến thức, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng công tác Đoàn, Hội, Đội cho 100% cán bộ ở Trung ương Đoàn và Đoàn cấp tỉnh; 100% Bí thư Đoàn xã các tỉnh khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, các xã thuộc 62 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và 22 huyện nghèo mới được Chính phủ công bố năm 2013.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý cho 100% cán bộ đương chức và cán bộ nguồn Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn.

- Chuẩn hóa kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên giảng dạy về công tác thanh thiếu nhi trong cả nước, giúp Đoàn thanh niên cấp tỉnh chủ động được đội ngũ giảng viên, báo cáo viên góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong cả hệ thống.

VII. TÓ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án. Hàng năm, lập kế hoạch, dự toán kinh phí do Trung ương Đoàn thực hiện theo Đề án gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thống kê, phân tích thực trạng cán bộ trong toàn hệ thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh để ban hành chuẩn yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo chức danh và vị trí công tác.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện bộ công cụ, các chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, xuất bản và đăng tải trên Công Thông tin điện tử của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Giao Ban Tổ chức Trung ương Đoàn là đơn vị chủ trì, xây dựng hoạch định chiến lược công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đoàn, hội, đội trong toàn hệ thống; phối hợp với Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam và các ban, đơn vị của Trung ương Đoàn tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo nội dung của Đề án.

- Phối hợp với trường chính trị các tỉnh, thành phố để phát huy đội ngũ giảng viên của các đơn vị trong phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại địa phương.

- Giám sát, kiểm tra, đánh giá, tổng kết việc tổ chức thực hiện Đề án.

- Thực hiện phân cấp trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo hướng Trung ương Đoàn chịu trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng: Cán bộ đương chức hoặc cán bộ trong quy hoạch Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn; Cán bộ của cơ quan Trung ương Đoàn; Bí thư và cán bộ trong quy hoạch Bí thư Đoàn cấp tỉnh, cấp huyện; chủ tịch Hội LHTN, chủ tịch Hội Sinh viên, chủ tịch Hội đồng đội cấp tỉnh (thành) và quy hoạch chức danh; sinh viên tốt nghiệp giỏi, xuất sắc (trong và ngoài nước), cán bộ trẻ có triển vọng; Lãnh đạo các Ban chuyên môn, văn phòng Đoàn cấp tỉnh.

2. Trung ương Hội liên hiệp Thanh niên Việt nam - Trung ương Hội Sinh viên Việt nam - Hội đồng đội Trung ương

- Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương Đoàn và Học viện Thanh thiếu niên Việt nam xây dựng chương trình, giáo trình các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương Đoàn và Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam trong việc tổ chức, quản lý các lớp bồi dưỡng theo Đề án.

- Tham gia kiểm tra, đánh giá, tổng kết việc tổ chức thực hiện Đề án đối với các tỉnh, thành đoàn.

3. Đoàn Thanh niên cấp tỉnh

- Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội hằng năm, trình cơ quan có thẩm quyền ở địa phương, đơn vị duyệt kinh phí.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội theo phân cấp đào tạo, bồi dưỡng.

- Chỉ đạo Đoàn thanh niên cấp huyện chủ động trong công tác xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hằng năm trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kinh phí.

- Báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo Đề án của Trung ương Đoàn theo quy định.

- Thực hiện phân cấp trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo hướng: Đoàn cấp tỉnh chịu trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng: Lãnh đạo, cán bộ chuyên trách Đoàn, Hội, Đội cấp tỉnh, cấp huyện và cấp cơ sở thuộc địa bàn hoặc lĩnh vực phụ trách, quản lý (trừ đối tượng Trung ương Đoàn đã đào tạo, bồi dưỡng) khi đảm bảo các yêu cầu cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên, báo cáo viên.

3. Đoàn Thanh niên cấp huyện

- Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội hằng năm, trình cơ quan có thẩm quyền ở địa phương, đơn vị duyệt kinh phí.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội theo phân cấp đào tạo, bồi dưỡng.

- Báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đoàn cấp tỉnh.

BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN